

Số: 80/2023/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 27 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1428/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Ngọc T, sinh năm: 1986

Địa chỉ: 3/9 Trần Quang K, phường Lộc T, Tp. Nha Trang.

Bị đơn: Ông Đặng Đình Thế B, sinh năm: 1990

Địa chỉ: 3/9 Trần Quang K, phường Lộc T, Tp. Nha Trang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Ngọc T và ông Đặng Đình Thế B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Ngọc T và ông Đặng Đình Thế B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Bùi Thị Ngọc T và ông Đặng Đình Thế B có 01 con chung tên Đặng Minh N sinh ngày 26/3/2018. Giao con chung Đặng Minh N cho bà Bùi Thị Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Đặng Đình Thế B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đ/tháng (năm triệu đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 3/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Bà Bùi Thị Ngọc T và ông Đặng Đình Thế B mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; đồng thời ông Bảo phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà T tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho ông B. Như vậy, bà T phải nộp 300.000đ án phí nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0010705 ngày 25/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Trang đã nộp đủ án phí.

Quy định: Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND TP. Nha Trang;
 - Chi cục THADS TP. Nha Trang;
 - TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - UBND phường Lộc T, tp. Nha Trang
- (Số 19, ngày 09/3/2017);
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vũ Linh

